

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ủy quyền thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực Nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Nuôi con nuôi năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi; Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi;

Căn cứ Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về công tác văn thư;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 20/TTr-STP ngày 21 tháng 02 năm 2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ủy quyền thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của Sở Tư pháp, cụ thể như sau:

1. Tên thủ tục hành chính được ủy quyền: Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trẻ em sống ở cơ sở nuôi dưỡng (Mã số thủ tục hành chính: 1.003976.000.00.00.H03)

2. Nội dung ủy quyền: Ủy quyền ký Văn bản cho ý kiến về việc giới thiệu trẻ em làm con nuôi ở nước ngoài từ Ủy ban nhân dân tỉnh về Sở Tư pháp.

3. Thời hạn ủy quyền: 01 năm (từ ngày 01/3/2024 đến ngày 01/3/2025), trừ trường hợp quy định của pháp luật về nội dung trên có sự thay đổi.

**Điều 2. Giao Sở Tư pháp:**

1. Tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của Sở Tư pháp.

2. Tổ chức thực hiện các nội dung ủy quyền đúng theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về các nội dung được ủy quyền tại Điều 1 Quyết định này; định kỳ báo cáo việc thực hiện nội dung ủy quyền tại báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính.

**Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.**

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

*Gửi bản điện tử:*

- Như Điều 4 (t/h);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- LĐVP;
- P. NCPC (Hòa, Lựu);
- Lưu: VT, NCPC (Vân).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đăng Bình**